

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH LONG
TỈNH VINH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2018/DS-ST

Ngày: 01-02-2018

V/v tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản và nợ hụi”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH LONG, TỈNH VINH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Quan.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Cường.

Bà Nguyễn Thị Lệ Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long - tỉnh Vĩnh Long.

Ngày 01 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 180/2017/TLST-DS, ngày 04 tháng 10 năm 2017, về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản và nợ hụi” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 221/2017/QĐXXST-DS, ngày 29 tháng 12 năm 2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Tuyết M; Nơi cư trú: Số 119F ấp Tân Vĩnh Thuận, xã Tân Ngãi, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long; có mặt.

- *Bị đơn:* Bà Cao Thị Ánh V; Nơi cư trú: Số 227 ấp Tân Vĩnh Thuận, xã Tân Ngãi, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 26/7/2017 của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Tuyết M và các lời khai tiếp theo của nguyên đơn trình bày:

Ngày 05/3/2017, bà Cao Thị Ánh V có vay của bà Mai số tiền 28.000.000 đồng nhưng biên nhận chỉ ghi 25.000.000 đồng, có làm biên nhận nợ, không lãi suất, thời hạn vay 03 tháng, mục đích vay dùm cho người khác, không có thể chấp tài sản.

Ngoài ra, bà M có đứng ra chơi hụi dùm cho bà V 01 phần hụi, phần hụi bà M chơi dùm cho bà V bà M đã hót và đã giao đủ số tiền hót hụi cho bà V, khi hót hụi xong mỗi tháng đóng hụi chết 1.500.000 đồng, bà V đóng được 01 lần, còn lại 07 lần hụi chết, thành tiền 10.500.000 đồng, hụi đã mãn tháng 7/2017 âm lịch.

Từ ngày vay đến nay bà V không trả vốn. Biên nhận ngày 05/3/2017 có nội dung, bà Cao Thị Ánh V có mượn của bà M số tiền 25.000.000 đồng, biên nhận do bà V viết và ký tên, không thỏa thuận lãi suất, thời hạn trả là 03 tháng. Bà M nhiều lần yêu cầu bà V trả tiền cho bà M nhưng bà V vẫn không thực hiện. Do đó, bà M yêu cầu bà V phải có nghĩa vụ trả cho bà M số tiền vốn vay 28.000.000 đồng, tiền hui 10.500.000 đồng và không yêu cầu tính lãi suất.

Bị đơn Cao Thị Ánh V đã được Tòa án thông báo thụ lý vụ án, thông báo hòa giải và đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn không có văn bản trình bày ý kiến, không đến Tòa án theo thông báo và giấy triệu tập.

Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn yêu cầu bị đơn có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn số tiền vốn vay 25.000.000 đồng, tiền hui 10.500.000 đồng. Ngoài ra nguyên đơn không còn yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Bị đơn Cao Thị Ánh V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 vẫn tiến hành xét xử.

Tại phiên tòa bà M xin rút yêu cầu đòi bà V trả số tiền vốn vay 3.000.000 đồng. Xét thấy, việc rút yêu cầu của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của bà M về việc đòi bà V trả số tiền vốn vay 3.000.000 đồng.

Đây là vụ án dân sự về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản và nợ hui” theo quy định tại Điều 463, 471 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 688 của Bộ Luật Dân sự năm 2015, xét giao dịch giữa nguyên đơn và bị đơn được xác lập và đang thực hiện có nội dung và hình thức phù hợp với quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015 nên áp dụng quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015 để giải quyết.

[2] Về nội dung: Xét biên nhận ngày 05/3/2017, có nội dung ngày 05/3/2017 bà V có vay của bà M số tiền 25.000.000 đồng, thời hạn 03 tháng, đồng thời bà M có choi dùm bà V 01 phần hui, mỗi tháng bà V đóng hui chết là 1.500.000 đồng, còn lại 07 tháng, có chữ ký của bà V. Do đó, yêu cầu khởi kiện của bà M đòi bà V phải thanh toán số tiền vốn vay và tiền hui theo biên nhận ngày 05/3/2017 là có căn cứ và phù hợp với quy định tại Điều 466 và 471 của Bộ luật Dân sự năm 2015 nên được chấp nhận.

Về tiền lãi suất, bà M không yêu cầu tính lãi suất đối với bà V nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Bị đơn Cao Thị Ánh V, xét thấy, bị đơn không tham gia phiên tòa, không có văn bản nêu ý kiến phản đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đưa ra. Căn cứ Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử công nhận những tình tiết mà nguyên đơn đưa ra là sự thật.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị đơn bà Cao Thị Ánh V chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị đơn phải chịu án phí trên số tiền mà bị đơn phải có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn, được tính như sau: $35.500.000 \text{ đồng} \times 5\% = 1.775.000 \text{ đồng}$.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 244, Điều 266, Điều 273, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các Điều 463, 466, 470, 471, 688 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Tuyên xử:

1. Về nội dung:

Đình chỉ xét xử một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Tuyết M về việc đòi bà Cao Thị Ánh V trả số tiền vốn vay 3.000.000đ (Ba triệu đồng).

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Tuyết M.

Buộc bà Cao Thị Ánh V có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Tuyết M số tiền vốn vay là 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng) và tiền lãi là 10.500.000đ (Mười triệu năm trăm nghìn đồng), tổng cộng là 35.500.000đ (Ba mươi lăm triệu năm trăm nghìn đồng).

2. Về án phí:

Buộc bà Cao Thị Ánh V phải chịu 1.775.000đ (Một triệu bảy trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Bà Nguyễn Thị Tuyết M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Tuyết M 962.500đ (Chín trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002868 ngày 16/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long.

3. Về nghĩa vụ thi hành án:

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu

cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

4. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để xin Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án để xin Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Chi cục THADS TPVL;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Hồng Quan